ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 641 /QĐ-SYT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Phòng khám thẩm mỹ Venus

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ Y tế về việc ban hành phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT;

Căn cứ Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế thành phố;

Căn cứ Quyết định số 8972/QĐ-SYT ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Sở Y tế về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế; Quyết định số 8973/QĐ-SYT ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Sở Y tế về việc kiện toàn thành viên Hội đồng chuyên môn kỹ thuật của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 02084/HCM-GPHĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp đối với Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Phòng khám thẩm mỹ Venus do bác sĩ Ngô Anh Kiệt chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;

Theo đề nghị của bác sĩ Ngô Anh Kiệt tại hồ sơ số H29.19-240424-0124 ngày 04 tháng 5 năm 2024 về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục kỹ thuật của Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Phòng khám thẩm mỹ Venus do bác sĩ Ngô Anh Kiệt chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;

Theo đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT và Thông tư số 21/2017/TT-BYT của Bộ Y tế thực hiện tại Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Phòng khám thẩm mỹ Venus, tại địa chỉ số 115 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (danh mục đính kèm).

Điều 2. Danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt là căn cứ pháp lý cho việc thực hiện kỹ thuật, chuyển tuyến, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh và là cơ sở để đơn vị phấn đấu phát triển chuyên môn kỹ thuật.

Điều 3. Giám đốc Phòng khám thẩm mỹ Venus và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật chịu trách nhiệm đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt theo đúng các quy định chuyên môn và quy trình kỹ thuật. Khi không đủ điều kiện thực hiện kỹ thuật đã được phê duyệt thì đơn vị phải chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thích hợp để điều trị.

Điều 4. Quyết định này thay thế Quyết định số 421/QĐ-SYT ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh đối với Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Phòng khám thẩm mỹ Venus do bác sĩ Ngô Anh Kiệt chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở, Chánh Thanh tra Sở, các tổ chức, cá nhân có liên quan, Giám đốc Phòng khám thẩm mỹ Venus và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 5;
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng Y tế Quận 3;
- Cổng Thông tin điện tử SYT;
- Lưu: VT, NVY (T.D).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Dũng

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực 09430-07 quyển số -SCT/BS
Ngày 31-07-2024 tháng năm
TUQ. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH

Nguyễn Quốc Phương

DANH MỤC KỸ THUẬT ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THẨM MỸ THUỘC PHÒNG KHÁM THẨM MỸ VENUS

(Kèm theo Quyết định số: 644 /QĐ-SYT ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Sở Y tế)

TT	TT43 /2013 /TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT			
			A	B	C	D
		I. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC				
		B. HÔ HẤP				
1	53.	Đặt canuyn mũi hầu, miệng hầu	x	x	x	x
2	65.	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ	x	x	x	x
3	66.	Đặt ống nội khí quản	x	x	x	
		XXVIII. TẠO HÌNH - THẨM MỸ				
		A. TẠO HÌNH VÙNG ĐẦU - MẶT - CỔ				
		6. Vùng hàm mặt cổ				
4	238.	Phẫu thuật lấy bỏ chất liệu ghép nhân tạo vùng đầu mặt	x	x		
5	239.	Phẫu thuật lấy bỏ chất silicon lỏng vùng mặt cổ	x	x		
6	240.	Phẫu thuật lấy bỏ chất liệu độn vùng mặt cổ	x	x		
		E. THẨM MỸ				
7	414.	Phẫu thuật thu gọn môi dày	x	x	x	
8	415.	Phẫu thuật độn môi	x	x	x	
9	416.	Phẫu thuật điều trị cười hở lợi	x	x		
10	417.	Phẫu thuật sa trễ mi trên người già	x	x	x	
11	418.	Phẫu thuật thừa da mi trên	x	x	x	
12	419.	Phẫu thuật cắt da mi dưới cung mày	x	x	x	
13	420.	Phẫu thuật cắt da trán trên cung mày	x	x	x	
14	421.	Phẫu thuật tạo hình mắt hai mí	x	x	x	
15	422.	Phẫu thuật khâu tạo hình mắt hai mí	x	x	x	
16	423.	Phẫu thuật lấy bọng mỡ mi dưới	x	x	x	
17	424.	Phẫu thuật thừa da mi dưới	x	x	x	
18	425.	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau mổ thẩm mỹ vùng mắt	x	x	x	
19	426.	Phẫu thuật treo cung mày trực tiếp	x	x	x	
20	427.	Phẫu thuật treo cung mày bằng chỉ	x	x	x	
21	428.	Phẫu thuật nâng, độn các vật liệu sinh học điều trị má hóp	x	x	x	
22	429.	Phẫu thuật nâng mũi bằng vật liệu đôn nhân tạo kết hợp sụn tự thân (sụn vành tai)	x	x	x	
23	430.	Phẫu thuật nâng mũi bằng vật liệu đôn nhân tạo	x	x	x	
24	431.	Phẫu thuật nâng mũi bằng sụn tự thân (sụn vành tai)	x	x	x	
25	432.	Phẫu thuật thu gọn cánh mũi	x	x	x	

26	433.	Phẫu thuật chỉnh hình mũi gồ (kỹ thuật mài xương)	x	x	x	
27	434.	Phẫu thuật chỉnh hình mũi lệch	x	x	x	
28	435.	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau mổ nâng mũi	x	x	x	
29	436.	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau chích chất làm đầy vùng mũi	x	x	x	
30	437.	Phẫu thuật nâng gò má thẩm mỹ	x	x	x	
31	438.	Phẫu thuật chỉnh cung thái dương gò má (kỹ thuật mài xương)	x	x	x	
32	441.	Phẫu thuật căng da mặt bán phần	x	x	x	
33	445.	Phẫu thuật căng da trán	x	x	x	
34	446.	Phẫu thuật căng da thái dương giữa mặt	x	x	x	
35	447.	Phẫu thuật căng da trán thái dương	x	x	x	
36	449.	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau mổ căng da mặt	x	x	x	
37	451.	Hút mỡ vùng cằm	x	x	x	
38	452.	Hút mỡ vùng dưới hàm	x	x	x	
39	453.	Hút mỡ vùng nếp mũi má, má	x	x	x	
40	465.	Phẫu thuật cấy mỡ nâng mũi	x	x	x	
41	466.	Phẫu thuật cấy mỡ làm đầy vùng mặt (không lấy mỡ thân chi)	x	x	x	
42	481.	Phẫu thuật độn cằm	x	x	x	
43	482.	Phẫu thuật chỉnh hình cằm bằng cấy mỡ (không lấy mỡ thân chi)	x	x	x	
44	483.	Phẫu thuật chỉnh hình cằm bằng tiêm chất làm đầy	x	x	x	
45	484.	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau mổ chỉnh hình cằm	x	x	x	
46	491.	Tiêm Botulium điều trị nếp nhăn	x	x	x	
47	492.	Tiêm chất làm đầy xóa nếp nhăn	x	x	x	
48	493.	Tiêm chất làm đầy nâng mũi	x	x	x	
49	494.	Tiêm chất làm đầy độn mô	x	x	x	

Lưu ý: Các kỹ thuật được duyệt chỉ được thực hiện dưới gây tê tại chỗ, không thực hiện tiền mê, gây mê và chỉ do bác sĩ Ngô Anh Kiệt thực hiện./.